

Số: 4880.../QĐ-UBND

Tân Yên, ngày ..05... tháng 10 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Quy chế tổ chức và hoạt động của
Trung tâm Phát triển Quỹ đất và Cụm công nghiệp huyện Tân Yên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 208/2010/QĐ-UBND ngày 30/11/2010 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 112/QĐ-UBND ngày 31/3/2011 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc thành lập Trung tâm Phát triển Quỹ đất và Cụm công nghiệp huyện Tân Yên;

Căn cứ Công văn số 972/SNV-TCBM&BC ngày 31/8/2011 của Sở Nội vụ tỉnh Bắc Giang về việc thẩm định Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Phát triển Quỹ đất và Cụm công nghiệp huyện Tân Yên;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ huyện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy chế tổ chức và hoạt động số 22/QC- TPTQĐ&CCN ngày 04/10/2011 của Trung tâm Phát triển Quỹ đất và Cụm công nghiệp huyện Tân Yên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn; các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (t/h);
- Sở Nội vụ (b/c);
- TT HU, HĐND, UBND huyện;
- Lưu: VT, Nội vụ.

CHỦ TỊCH

Lê Anh Dương

UBND HUYỆN TÂN YÊN
TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN
QUỸ ĐẤT VÀ CỤM CN

Số: 22/QC-TTPTQĐ&CCN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tân Yên, ngày 04 tháng 10 năm 2011

QUY CHẾ

**Tổ chức và hoạt động của Trung tâm Phát triển Quỹ đất và Cụm công nghiệp
huyện Tân Yên**

Chương I

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Trung tâm Phát triển Quỹ đất và Cụm công nghiệp huyện Tân Yên là đơn vị sự nghiệp có thu, tự đảm bảo một phần kinh phí hoạt động, trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện; có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật.

2. Chức năng:

a) Tổ chức thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; tạo quỹ đất để đấu giá quyền sử dụng đất, phục vụ phát triển kinh tế- xã hội và ổn định thị trường bất động sản; nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất; phát triển các khu tái định cư; đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng trên đất; đấu giá quyền sử dụng đất; đấu thầu dự án có sử dụng đất; quản lý quỹ đất đã thu hồi, đã nhận chuyển nhượng, đã tạo lập, phát triển và thực hiện dịch vụ trong lĩnh vực bồi thường, giải phóng mặt bằng.

b) Giúp Ủy ban nhân dân huyện trong việc thành lập, mở rộng, bổ sung quy hoạch, đầu tư xây dựng kinh doanh hạ tầng cụm công nghiệp và tham gia quản lý các doanh nghiệp đầu tư trong cụm công nghiệp của huyện theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Nhiệm vụ phát triển quỹ đất:

a) Tổ chức thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

b) Tạo quỹ đất và phát triển quỹ đất để đấu giá quyền sử dụng đất, phục vụ phát triển kinh tế-xã hội; phục vụ sự nghiệp giáo dục-đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hoá, thể dục thể thao, môi trường và các nhu cầu khác của huyện, ổn định thị trường bất động sản;

c) Nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân theo quy định của pháp luật;

d) Tổ chức phát triển các khu, điểm dân cư và nhà tái định cư phục vụ việc thu hồi đất thực hiện các dự án;

d) Tổ chức thực hiện đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng trên quỹ đất đã được giao quản lý để đấu giá;

e) Quản lý quỹ đất đã được GPMB, quỹ đất đã nhận chuyển nhượng; quỹ đất đã tạo lập và phát triển; quỹ nhà đất đã xây dựng để phục vụ tái định cư và quỹ đất thu hồi theo quy định tại các khoản 2,3,4,5,6,7,8,9,10,11 và 12 Điều 38 của Luật Đất đai thuộc khu vực đô thị, khu vực có quy hoạch phát triển đô thị nhưng chưa giao dự án đầu tư hoặc chưa đấu giá quyền sử dụng đất;

g) Tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất theo quy định của pháp luật;

h) Lập phương án sử dụng quỹ đất được giao quản lý và các phương án, đề án, dự án đầu tư tạo lập và phát triển quỹ đất trình cơ quan có thẩm quyền quyết định;

i) Cung cấp dịch vụ trong lĩnh vực bồi thường, giải phóng mặt bằng; cung cấp thông tin về địa điểm đầu tư, giá đất, quỹ đất cho các tổ chức, cá nhân theo yêu cầu;

2. Nhiệm vụ phát triển cụm công nghiệp:

a) Giúp UBND huyện trong việc làm thủ tục, hồ sơ để thành lập, mở rộng, bổ sung quy hoạch các cụm công nghiệp của huyện;

b) Triển khai thực hiện lập quy hoạch chi tiết cụm công nghiệp trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;

c) Triển khai thực hiện dự án đầu tư kết cấu hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp theo đúng quy hoạch chi tiết đã được phê duyệt và tiến độ ghi trong dự án theo quy định của Luật Đất đai;

d) Duy tu, bảo dưỡng các công trình kết cấu hạ tầng trong cụm công nghiệp trong suốt thời gian hoạt động; cung cấp các dịch vụ liên quan đến đầu tư trong cụm công nghiệp; cung cấp các dịch vụ, tiện ích phục vụ sản xuất, kinh doanh trong cụm công nghiệp như bảo vệ, an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, cấp nước, xử lý nước thải, chất thải;

e) Đầu mối giúp các doanh nghiệp trong việc đăng ký đầu tư, cấp giấy chứng nhận đầu tư vào cụm công nghiệp. Tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp triển khai thực hiện dự án đầu tư sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp;

g) Phối hợp với Phòng KT&HT và các cơ quan có liên quan tham gia quản lý các doanh nghiệp đầu tư trong cụm công nghiệp của huyện theo quy định của pháp luật

3. Nhiệm vụ chung:

a) Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về tài chính, kế toán, kiểm toán, thống kê, bảo hiểm, lao động, tiêu chuẩn về xây dựng; quy định về an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp, bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy nổ...;

b) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ cho Ủy ban nhân dân huyện, Sở Công Thương... và các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

c) Tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch, phương án, dự án, đề án và các hoạt động dịch vụ phù hợp với nhiệm vụ, lĩnh vực được giao;

d) Phối hợp với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao;

đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quyết định của UBND huyện.

4. Quyền hạn:

a) Được cung cấp các văn bản về chính sách, pháp luật của Nhà nước và các tài liệu khác liên quan đến nhiệm vụ được giao;

b) Tư vấn, cung cấp dịch vụ thuộc các lĩnh vực phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao cho tổ chức và cá nhân;

c) Liên doanh, liên kết, hợp tác với tổ chức kinh tế, cá nhân để thực hiện nhiệm vụ, dịch vụ theo quyết định của cấp có thẩm quyền;

d) Thuê tư vấn, thực hiện các công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao;

đ) Vận động đầu tư vào cụm công nghiệp trên cơ sở quy hoạch chi tiết đã được duyệt;

e) Huy động vốn để đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp theo quy định của pháp luật;

g) Cho thuê lại đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật;

h) Đầu tư xây dựng nhà xưởng trong cụm công nghiệp để cho thuê hoặc bán cho các doanh nghiệp;

i) Kinh doanh các dịch vụ công cộng, tiện ích khác như bảo vệ, an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, cấp nước, xử lý nước thải, chất thải, duy tu bảo dưỡng các công trình hạ tầng kỹ thuật trong cụm công nghiệp và các dịch vụ tiện ích khác;

k) Hưởng các ưu đãi về đầu tư và các ưu đãi, hỗ trợ khác theo quy định của pháp luật.

Chương II

CƠ CẤU TỔ CHỨC, BIÊN CHẾ

Điều 3 . Cơ cấu tổ chức của Trung tâm

Cơ cấu tổ chức của Trung tâm gồm Giám đốc, 2 Phó Giám đốc, 3 phòng chuyên môn, nghiệp vụ và các viên chức, người lao động thực hiện nhiệm vụ chuyên môn:

1. Giám đốc Trung tâm do Chủ tịch UBND huyện bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Trưởng Phòng Nội vụ sau khi có Nghị quyết của Ban Thường vụ Huyện ủy. Giám đốc Trung tâm chịu trách nhiệm mọi mặt hoạt động của Trung tâm trước Chủ tịch UBND huyện và trước pháp luật; có các nhiệm vụ, quyền hạn sau:

a) Điều hành, quản lý hoạt động của Trung tâm theo quy chế này và các chương trình, kế hoạch, đề án đã được phê duyệt;

b) Phân công nhiệm vụ cho viên chức, hợp đồng lao động để thực hiện nhiệm vụ được giao;

c) Giữ mối quan hệ với các cơ quan, tổ chức, UBND các xã, thị trấn để thực hiện nhiệm vụ của Trung tâm;

d) Thường xuyên báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao với UBND huyện;

đ) Quản lý tài chính, tài sản của Trung tâm theo quy định.

2. Các Phó Giám đốc:

a) Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Phó Giám đốc do Chủ tịch UBND huyện quyết định theo đề nghị của Trưởng Phòng Nội vụ sau khi thống nhất với Giám đốc Trung tâm và có Nghị quyết của Ban Thường vụ Huyện uỷ;

b) Nhiệm vụ của các Phó Giám đốc do Giám đốc phân công, chịu trách nhiệm về công việc của mình trước Giám đốc và trước pháp luật.

3. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

Trung tâm có 3 phòng chuyên môn trực thuộc do Giám đốc Trung tâm và Trưởng Phòng Nội vụ đề nghị, UBND huyện quyết định thành lập sau khi có văn bản thoả thuận của Sở Nội vụ. Phòng chuyên môn có Trưởng phòng và viên chức giúp việc. Trưởng phòng do Chủ tịch UBND huyện bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm.

a) Phòng Phát triển Quỹ đất:

Nhiệm vụ của Phòng Phát triển Quỹ đất giúp việc Giám đốc theo Điều 2 của Quy chế này.

b) Phòng Phát triển Cụm công nghiệp:

Nhiệm vụ của Phòng Phát triển Cụm công nghiệp giúp việc Giám đốc theo Điều 2 của Quy chế này.

c) Phòng Hành chính-nghiệp vụ:

Nhiệm vụ của Phòng Hành chính-Nghiệp vụ giúp việc Giám đốc về công tác quản lý dự án xây dựng; văn thư, lưu trữ; đảm bảo điều kiện làm việc cho Trung tâm; thực hiện công tác thu, chi tài chính theo Quy chế chi tiêu nội bộ của Trung tâm, theo Điều 5, 6, 7, 8 của Quy chế này và theo chế độ, chính sách hiện hành.

Điều 4. Biên chế của Trung tâm

Biên chế của Trung tâm do UBND tỉnh giao hàng năm. Ngoài biên chế được giao, Giám đốc Trung tâm được phép hợp đồng một số lao động để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của đơn vị bằng nguồn kinh phí tự chủ.

Chương III CƠ CHẾ TÀI CHÍNH

Điều 5 Nguồn tài chính sử dụng

1. Nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp theo Điều 14 Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập và văn bản hướng dẫn Nghị định này.

2. Nguồn thu từ hoạt động sự nghiệp gồm:

a) Kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo quy định tại Điều 26 Nghị định số 69/2009/NĐ-Cp ngày 13 tháng 8 năm 2009 của Chính phủ

quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư;

b) Kinh phí quản lý dự án đầu tư xây dựng theo quy định tại Nghị định số 112/2009/NĐ-Cp ngày 14 tháng 12 năm 2009 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

c) Kinh phí quản lý quỹ đất đã thu hồi, nhận chuyển nhượng, tạo lập, phát triển và quỹ nhà đất đã xây dựng phục vụ tái định cư theo dự toán được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định hoặc phê duyệt;

d) Phí đấu giá, tiền bán hồ sơ đấu giá quyền sử dụng đất (kể cả đất có tài sản gắn liền với đất) theo quy định của pháp luật hiện hành và theo quy định cụ thể của UBND tỉnh;

đ) Phí đấu thầu, tiền bán hồ sơ dự thầu đối với dự án có sử dụng đất theo quy định tại thông tư số 03/2009/TT-BKH ngày 16 tháng 4 năm 2009 của Bộ Kế hoạch và đầu tư hướng dẫn lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất và quy định cụ thể của UBND tỉnh;

e) Lãi được chia từ các hoạt động liên doanh, liên kết, lãi tiền gửi tổ chức tín dụng;

g) Các khoản thu từ hoạt động dịch vụ theo hợp đồng ký kết và quy định của pháp luật;

h) Các khoản thu từ hoạt động sự nghiệp khác theo quy định của pháp luật.

3. Nguồn vốn được ứng từ ngân sách nhà nước, từ Quỹ Phát triển đất để thực hiện nhiệm vụ theo quyết định của UBND tỉnh.

4. Nguồn vay từ các tổ chức tín dụng.

5. Nguồn vốn từ liên doanh, liên kết để thực hiện các chương trình, phương án, dự án, đề án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

6. Nguồn viện trợ, tài trợ và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Nội dung chi

1. Chi thường xuyên theo quy định tại Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập và văn bản hướng dẫn Nghị định này.

2. Chi không thường xuyên gồm:

a) Chi thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ; đào tạo bồi dưỡng cán bộ, viên chức; chương trình mục tiêu quốc gia; vốn đối ứng thực hiện các dự án có nguồn vốn nước ngoài theo quy định; các nhiệm vụ đột xuất được cấp có thẩm quyền giao; tinh giản biên chế theo chế độ do Nhà nước quy định; đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm trang thiết bị, sửa chữa lớn tài sản cố định khi thực hiện các dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt; các dự án từ nguồn vốn viện trợ nước ngoài và các hoạt động liên doanh, liên kết theo quy định hiện hành;

b) Chi thực hiện các nhiệm vụ về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; tạo lập quỹ đất và phát triển quỹ đất; nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất; quản lý quỹ đất

đã thu hồi, đã nhận chuyển nhượng và tạo lập, phát triển; quản lý quỹ nhà, đất tái định cư; đấu giá quyền sử dụng đất; đấu thầu dự án có sử dụng đất; đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng; đầu tư xây dựng khu, điểm, nhà tái định cư và các công trình hạ tầng khác theo chương trình, phương án, dự án, đề án, dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

c) Các khoản chi khác theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Quản lý, thanh toán các nguồn vốn ứng hoặc huy động

1. Đối với nguồn vốn ứng từ ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ quy định tại các điểm a,b,c,d và đ khoản 1 Điều 2 của Quy chế này được thực hiện quản lý, thanh toán và hoàn trả vốn ứng theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

2. Đối với nguồn vốn ứng từ Quỹ Phát triển đất để thực hiện các nhiệm vụ quy định tại các điểm a,b,c,d và đ khoản 1 Điều 2 của Quy chế này được thực hiện theo quy định về quản lý, sử dụng Quỹ Phát triển đất tỉnh Bắc Giang.

3. Đối với nguồn vốn vay từ các tổ chức tín dụng được thực hiện theo quy định vay vốn của tổ chức tín dụng.

4. Đối với nguồn vốn liên doanh, liên kết được thực hiện theo quyết định của UBND tỉnh và hợp đồng liên doanh, liên kết đã ký kết.

5. Nghiêm cấm việc sử dụng vốn ứng từ ngân sách nhà nước, từ Quỹ phát triển đất để sử dụng vào mục đích không thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao.

Điều 8. Sử dụng kết quả hoạt động và báo cáo tài chính

1. Hàng quý và cuối năm sau khi trang trải các khoản chi phí, nộp thuế và các khoản nộp khác theo quy định. Chênh lệch thu lớn hơn chi được phân phối: trích tối thiểu 25% để lập quỹ phát triển sự nghiệp; trả tăng thêm cho người lao động và trích lập Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi, Quỹ dự phòng ổn định thu nhập theo quy định tại Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập và văn bản hướng dẫn Nghị định này.

2. Việc lập và giao dự toán kinh phí, thực hiện báo cáo tài chính, kiểm tra và quyết toán nguồn tài chính được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước và công chức, viên chức, lao động hợp đồng của Trung tâm

1. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện: Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Tài chính-Kế hoạch; Chi cục thuế; các cơ quan có liên quan có trách nhiệm phối hợp thực hiện Quy chế này theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn có trách nhiệm xây dựng kế hoạch sử dụng đất, kế hoạch xây dựng cơ bản, kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất hàng năm trình

UBND huyện phê duyệt, phối hợp với Trung tâm PTQĐ&CCN huyện Tân Yên để thực hiện kế hoạch được giao.

3. Công, chức viên chức và lao động hợp đồng của Trung tâm có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

4. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày Chủ tịch UBND huyện ký quyết định phê duyệt. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, Giám đốc Trung tâm sửa đổi, bổ sung trình Chủ tịch UBND huyện quyết định./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND huyện;
- Phòng Nội vụ;
- Cán bộ, viên chức;
- Lưu.

GIÁM ĐỐC



Đinh Hữu Công